

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2009

Năm 2009, kinh tế nước ta tiếp tục đứng trước nhiều khó khăn và thách thức, đòi hỏi sự nỗ lực, phấn đấu cao của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và toàn dân nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 theo đúng Nghị quyết kỳ họp thứ tư, Quốc hội Khóa XII, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là tập trung mọi nỗ lực để chủ động ngăn chặn suy giảm kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu, kích cầu đầu tư và tiêu dùng, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2009 ở mức khoảng 6,5%. Ngày 09/01/2009, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp chủ yếu về chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009.

Thứ nhất, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, ngăn chặn suy giảm kinh tế

Để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, các Bộ, cơ quan, địa phương, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ đã nêu tại Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008

của Chính phủ; chủ động thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai ngay các giải pháp cấp bách để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Ngay trong tháng đầu năm này, sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp hoặc không đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, nhất là quy định về thủ tục đăng ký kinh doanh, điều kiện tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất, quyền và trách nhiệm giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp... để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp để huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển. Chú trọng huy động các nguồn vốn thuộc khu vực tư nhân trong và ngoài

nước đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; có cơ chế và giải pháp đầu tư theo hình thức hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân (PPP) trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng.

Xử lý những khó khăn, vướng mắc đối với việc triển khai dự án đầu tư, đồng thời có giải pháp cụ thể nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và hỗ trợ các nhà đầu tư có nhu cầu mở rộng quy mô đầu tư thực hiện được nhanh chóng, thuận tiện; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư trong nước và ngoài nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, thủ tục pháp lý trong đầu tư và xây dựng... để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư, trước hết là các dự án đầu tư quan trọng, công trình trọng điểm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa thất thoát, lãng phí, bảo đảm sử dụng vốn có hiệu quả, đúng mục đích, đúng pháp luật.



Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, soạn thảo dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua vào kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá XII.

Trong tháng 1/2008, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước trình Chính phủ việc sử dụng nguồn vốn kích cầu của Chính phủ.

Phối hợp với các cơ quan, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện và tuân thủ các quy định ở các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn nhà nước, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt các vi phạm, nâng cao hiệu quả đầu tư và khả năng giải ngân nguồn vốn nhà nước nhất là vốn trái phiếu Chính phủ.

Bên cạnh đó các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh phát triển các ngành và vùng kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả.

Phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống nông dân: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng trình Chính phủ Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển nông thôn mới và các đề án, chính sách triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Nghị định về an ninh lương thực quốc gia; Quyết định về phát triển mô hình liên kết sản xuất giữa hộ dân với các thành phần kinh tế ở nông thôn, về giống cây trồng, vật nuôi, về công tác khuyến nông, về cơ giới hoá và giảm tổn thất sau thu hoạch.

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Đề án điều chỉnh chính sách phát triển nông nghiệp phù hợp với cam kết WTO. Rà soát, bổ sung các quy định về đầu tư để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; huy động, lồng

ghép các nguồn vốn đầu tư triển khai Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phát triển công nghiệp xây dựng và đô thị: Các Bộ, cơ quan và địa phương chủ động thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn để các tổ chức, cá nhân tập trung nguồn lực đẩy nhanh phát triển sản xuất gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm; tập trung phát triển sản xuất các sản phẩm đang có lợi thế so sánh; phát triển công nghiệp, xây dựng gắn với phát triển dịch vụ, phát triển đô thị và bảo vệ môi trường.

Phát triển thương mại, dịch vụ và đẩy mạnh xuất khẩu: Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương xây dựng báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội dự án Luật Bảo vệ người tiêu dùng. Rà soát và hoàn thiện Quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, mạng lưới phân phối bán buôn, bán lẻ hàng hoá phù hợp với tình hình mới. Xây dựng cơ chế, chính sách đẩy mạnh xuất khẩu hàng công nghiệp chế biến và có hàm lượng công nghệ cao; chính sách khuyến khích phát triển sản xuất các mặt hàng thay thế nhập khẩu. Kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu, đặc biệt là nhập khẩu hàng tiêu dùng không thiết yếu. Theo dõi sát biến động thị trường để kịp thời chỉ đạo hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ những giải pháp bảo đảm cân đối cung-cầu các mặt hàng thiết yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân như: xăng dầu, lương thực, xi măng, sắt thép, phân bón...

Phát triển kinh tế vùng và kinh tế biển: Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; vùng Đồng bằng sông Hồng; vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung; vùng Tây Nguyên; vùng Đông Nam Bộ; vùng Đồng bằng sông Cửu Long; quy

hoạch phát triển các hải đảo Việt Nam; rà soát quy hoạch phát triển khu công nghiệp; quy hoạch phát triển sân golf trên phạm vi cả nước đến năm 2020. Xây dựng cơ chế đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ven biển

Thứ hai, ổn định kinh tế vĩ mô, ngăn ngừa lạm phát

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ thận trọng, linh hoạt nhằm thực hiện hiệu quả 5 nhóm giải pháp của Chính phủ đã nêu tại Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008, phấn đấu đạt mục tiêu quan trọng hàng đầu là ngăn chặn suy giảm kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, mở rộng đầu tư, góp phần kích cầu sản xuất, tiêu dùng và góp phần kiểm soát lạm phát. Tiếp tục điều hành lãi suất phù hợp, điều hành tỷ giá linh hoạt theo tín hiệu thị trường, khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư tăng cường công tác phân tích và dự báo tình hình kinh tế, xã hội trong và ngoài nước. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Chính phủ các giải pháp chính sách ứng phó, hạn chế các tác động bất lợi từ khủng hoảng, suy thoái kinh tế thế giới; thực hiện các biện pháp bảo đảm ổn định các cân đối vĩ mô về ngân sách, đầu tư, tiền tệ, tín dụng, xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán quốc tế...

Bộ Tài chính theo dõi chặt chẽ diễn biến kinh tế thế giới và trong nước ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước, kịp thời báo cáo Chính phủ các giải pháp xử lý một cách chủ động. Thực hiện chính sách giá theo cơ chế thị trường đối với những mặt hàng Nhà nước định giá, xoá bao cấp, bù lỗ qua giá. Kiểm soát chặt chẽ các diễn biến của thị trường chứng khoán, thị trường vốn, kịp thời có các giải pháp ứng phó với các tình huống xảy ra.

Thứ ba, thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường. Triển khai mạnh mẽ các hoạt động xã hội hoá trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự án Luật Giáo viên; sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục. Phối hợp với Bộ Tài chính và các địa phương thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho học sinh ở vùng có điều kiện khó khăn, con em thuộc đối tượng chính sách.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai và hướng dẫn các địa phương thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đã ban hành về hỗ trợ các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân ở các vùng khó khăn, vùng bị thiên tai, dịch bệnh, người hưởng lương có thu nhập thấp, người về hưu. Phát triển hệ thống dạy nghề theo quy định, định hướng thị trường, hiện đại hoá, chuẩn hoá, xã hội hoá và hội nhập khu vực, quốc tế; đa dạng hoá các hình thức, phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu sản xuất.

Bộ Y tế, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn vốn để đẩy nhanh quá trình xã hội hoá trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực văn hoá thể dục thể thao.

Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và địa phương xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá phát triển bền vững; cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Thứ tư, tăng cường hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai các quan hệ quốc tế đã được thiết lập đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững. Mở rộng mối quan hệ với các đối tác khác nhằm tranh thủ khả năng hợp tác trên các mặt, đặc biệt là tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu. Phát huy và nâng cao vai trò của Việt Nam trong các tổ chức, diễn đàn quốc tế. Phối hợp, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các cam kết quốc tế về thương mại, đầu tư, dịch vụ và các lĩnh vực khác. Các cấp, các ngành, các doanh nghiệp căn cứ vào cam kết WTO và cam kết trong các thoả thuận kinh tế, thương mại song phương và khu vực mà Việt Nam tham gia, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể để tranh thủ tối đa cơ hội và hạn chế các tác động bất lợi của hội nhập. Xây dựng kế hoạch hành động để triển khai thực hiện kế hoạch tổng thể về Cộng đồng kinh tế ASEAN vào năm 2015; chiến lược hội nhập tổng thể phù hợp với giai đoạn phát triển mới của đất nước; xúc tiến đàm phán, ký kết các thoả thuận FTA, các hiệp định hợp tác và đối tác với một số đối tác chủ chốt. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Bộ Quốc Phòng, Bộ Công an phối hợp cùng các cơ quan liên quan và địa phương nâng cao chất lượng xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện. Chú trọng kết hợp kinh tế, xã hội với quốc phòng, an ninh ở các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh. Đánh giá, nhận định đúng, kịp thời tình hình để chủ động xử lý hiệu quả các

tình huống, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển, đảo, thềm lục địa. Giữ gìn an ninh, ổn định tình hình biên giới, kết hợp thực hiện đúng kế hoạch phân giới cắm mốc với các nước láng giềng.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính tạo ra bước tiến mới về chất, trọng tâm là thủ tục hành chính.

Triển khai thực hiện đồng bộ Nghị quyết của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, các Luật, Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xử lý nghiêm minh các vụ việc vi phạm.

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Thứ sáu, tăng cường năng lực điều hành, tổ chức thực hiện

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh khẩn trương chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tình hình mới, hướng vào huy động nội lực, bảo đảm các chủ trương, chính sách của Chính phủ được thực hiện ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm 2009. □